TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐAK PƠ - TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2018/QĐST-DS	*Đak Pơ, ngày 11 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 25/2017/TLST-DS ngày 15 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam.

Địa chỉ: 02 L, phường T, quận B, thành phố H.

- Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Đỗ Văn T – Giám đốc chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam huyện Đ (Theo Quyết định ủy quyền số 510/QĐ-HĐTV-PC ngày 19/6/2014 của Chủ tịch Hội đồng thành viên Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam).

- Người được ủy quyền lại: Ông Phan Văn G, sinh năm 1965 - Trưởng phòng Kế hoạch và kinh doanh chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam huyện Đ (Theo Quyết định ủy quyền số 71/NHNoĐPĐGL-QĐ ngày 25/10/2017 của Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - chi nhánh huyện Đ).

Địa chỉ: Tổ dân phố 2, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

* Bị đơn: Ông Phạm Đức H, sinh năm 1943 và bà Võ Thị Xuân T, sinh năm 1946.

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

- Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Bà Phạm Thị Ngọc L, sinh năm 1980. (Theo giấy ủy quyền nộp tại Tòa án nhân dân huyện Đ ngày 26/12/2017).

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Các bên thống nhất xác nhận tính đến ngày 03/01/2018 ông Phạm Đức H và bà Võ Thị Xuân T còn nợ Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam số tiền 619.722.222đ (Sáu trăm mười chín triệu bảy trăm hai mươi hai nghìn hai trăm hai mươi hai đồng). Trong đó tiền nợ gốc là 500.000.000đ (Năm trăm triệu đồng); tiền lãi trong hạn là 70.138.889đ (Bảy mươi triệu một trăm ba mươi tám nghìn tám trăm tám mươi chín đồng), tiền lãi quá hạn là 49.583.333đ (Bốn mươi chín triệu năm trăm tám mươi ba nghìn ba trăm ba mươi ba đồng).

Ông Phạm Đức H và bà Võ Thị Xuân T cam kết trong thời hạn 15 (mười lăm ngày) kể từ ngày 03/01/2018 sẽ trả hết cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam thông qua Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Đ số tiền là 619.722.222đ (Sáu trăm mười chín triệu bảy trăm hai mươi hai nghìn hai trăm hai mươi hai đồng). Nếu hết thời hạn nêu trên ông H và bà T không thực hiện đúng cam kết thì Ngân hàng sẽ đề nghị cơ quan Thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp tài sản số 1288/HĐTC ngày 05/6/2015. Tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa số 36, tờ bản đồ số 08 tại địa chỉ thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Gia Lai, có diện tích là 2630 m^2 (Hai nghìn sáu trăm ba mươi mét vuông) theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số R 738632 do UBND huyện A cấp ngày 05/10/2000 đứng tên hộ ông Phạm Đức H. Nhà ở cấp 4A, diện tích xây dựng 136,8 m^2, tổng diện tích sử dụng 168,4 m^2, kết cấu nhà mái tôn, tường xây, nền gạch hoa, theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 1288/HĐTC ngày 05/6/2015 giữa Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Đ và ông Phạm Đức H và bà Võ Thị Xuân T.

Kể từ ngày 04/01/2018, ông Phạm Đức H và bà Võ Thị Xuân T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 1288/HĐTC ngày 05/6/2015 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc trên.

Trường hợp sau khi xử lý tài sản thế chấp không đủ để trả nợ cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam thì buộc ông Phạm Đức H và bà Võ Thị Xuân T tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ đối với số tiền còn nợ và lãi suất phát sinh.

Về án phí: Ông Phạm Đức H và bà Võ Thị Xuân T tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 14.394.444đ (Mười bốn triệu ba trăm chín mươi bốn nghìn bốn trăm bốn mươi bốn đồng).

Hoàn trả lại cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam thông qua Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Đ số tiền là 14.105.944đ (Mười bốn triệu một trăm lẻ năm nghìn chín trăm bốn mươi bốn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004226 ngày 09/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA, V.Phòng.

THẨM PHÁN

Trịnh Thị Yến Ngọc